

BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Số: 4501 /UBCK-CNTT
V/v rà soát, chuẩn hoá dữ liệu nhà đầu tư,
người hành nghề chứng khoán theo
Đề án 06/CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2024

Kính gửi:

- Công ty chứng khoán;
- Công ty quản lý quỹ;
- Ngân hàng lưu ký;
- Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ.

Căn cứ Luật Căn cước số 26/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023; Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06/CP); Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán; Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; Thông tư số 134/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán; kết quả đối soát dữ liệu nhà đầu tư cá nhân, người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán của Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an (C06).

Thực hiện việc rà soát, xác thực, chuẩn hoá làm sạch dữ liệu về nhà đầu tư cá nhân và dữ liệu người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán theo yêu cầu làm sạch dữ liệu của Chính phủ, Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) đề nghị các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Về việc chuẩn hoá dữ liệu của nhà đầu tư cá nhân.

1.1. Căn cứ kết quả đối soát dữ liệu từ C06, đối với các nhà đầu tư có thông tin không trùng khớp với thông tin trên căn cước công dân/căn cước (CCCD), đề nghị các đơn vị thực hiện như sau:

- Khẩn trương liên hệ và yêu cầu nhà đầu tư cá nhân xác thực và cập nhật thông tin theo thông tin trên CCCD.

- Thực hiện các giải pháp, công nghệ để thu thập, kiểm tra, đối chiếu, đảm bảo sự khớp đúng giữa thông tin nhận biết nhà đầu tư với các thông tin tương ứng trên CCCD của nhà đầu tư.

Kết quả chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu nhà đầu tư, báo cáo về UBCKNN và VSDC trước ngày 31/8/2024.

1.2. Đối với trường hợp không nhận được phản hồi của nhà đầu tư tính từ thời điểm báo cáo nêu trên, đề nghị các đơn vị tiếp tục triển khai các giải pháp liên hệ với nhà đầu tư để thực hiện xác thực, cập nhật thông tin và hoàn thành, báo cáo UBCKNN, VSDC trước ngày 30/9/2024. Đối với nhóm nhà đầu tư này, đề nghị các đơn vị phân loại theo các tiêu chí:

- Nhà đầu tư không có phát sinh giao dịch kể từ sau ngày 30/6/2022 và tài khoản của nhà đầu tư không có số dư tiền và số dư chứng khoán.
- Nhà đầu tư không có phát sinh giao dịch kể từ sau ngày 30/6/2022 và tài khoản của nhà đầu tư có số dư tiền hoặc số dư chứng khoán.
- Nhà đầu tư không có thông tin để liên lạc.
- Nhà đầu tư đã xác định chết hoặc mất tích.
- Các trường hợp khác (đề nghị có tên tiêu chí cụ thể).

1.3. Đối với các nhà đầu tư đang có phát sinh giao dịch nhưng không phối hợp để chuẩn hoá thông tin: Đề nghị các đơn vị chủ động, có giải pháp giới hạn về cung cấp dịch vụ, trên nguyên tắc đảm bảo các quy định hiện hành để thúc đẩy công tác chuẩn hóa dữ liệu nhà đầu tư theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Tài chính.

Kể từ ngày 01/10/2024, để đảm bảo nguyên tắc giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 134/2017/TT-BTC; đề nghị các đơn vị chỉ cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán **trực tuyến** đối với các tài khoản có thông tin nhà đầu tư khớp đúng với CSDLQGDC/hệ thống định danh và xác thực điện tử/căn cước công dân gắn chip/căn cước. Các trường hợp không phối hợp để cập nhật, chuẩn hoá thông tin, đề nghị các đơn vị yêu cầu nhà đầu tư đến giao dịch chứng khoán **trực tiếp** tại quầy và tiếp tục có biện pháp chuẩn hóa thông tin dữ liệu khi nhà đầu tư giao dịch trực tiếp tại quầy.

Đề nghị các đơn vị chủ động phối hợp với C06 và các đơn vị có liên quan để thực hiện công tác xác thực, chuẩn hóa dữ liệu, thông tin của nhà đầu tư và có giải pháp kỹ thuật, công nghệ phù hợp trong quá trình triển khai thực hiện.

(Các đơn vị thực hiện báo cáo UBCKNN và VSDC theo mẫu tại Phụ lục 01 đính kèm Công văn này)

2. Về việc chuẩn hoá dữ liệu người hành nghề chứng khoán.

Công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ thực hiện rà soát, tổng hợp và báo cáo danh sách người có chứng chỉ hành nghề chứng khoán đã, đang làm việc tại đơn vị trong thời gian từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2024 *(theo mẫu tại Phụ lục 02 đính kèm Công văn này)*.

Báo cáo đề nghị gửi về UBCKNN trước ngày 29/7/2024, bao gồm danh sách bản cứng và bản mềm (Công ty chứng khoán gửi bản mềm về địa chỉ mail: quanlykinhdoanh@ssc.gov.vn; Công ty Quản lý Quỹ gửi bản mềm về địa chỉ mail: quanlyquy@ssc.gov.vn).

Trường hợp có vướng mắc trong quá trình lập báo cáo, đề nghị đơn vị liên hệ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán: Ông Chu Tiến Cường, số điện thoại 024.39340750, máy lẻ 1233, 1229, 1221 và 1222; Vụ Quản lý các Công ty Quản lý Quỹ: Ông Nguyễn Chí Hùng, số điện thoại 024.39340750, máy lẻ 1910).

3. Thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn đến toàn bộ khách hàng về việc triển khai Đề án 06/CP theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Tài chính trong lĩnh vực chứng khoán. Thực hiện thông báo trên các trang thông tin điện tử chính thức, các nền tảng ứng dụng của đơn vị để khách hàng biết và thực hiện.

4. Đề nghị khách hàng sử dụng căn cước công dân gắn chip/căn cước để mở tài khoản. Nghiên cứu, triển khai các giải pháp xác minh thông tin nhận biết khách hàng thông qua kết nối với CSDLQGDC, hệ thống định danh và xác thực điện tử hoặc căn cước công dân gắn chip/căn cước khi thực hiện mở tài khoản giao dịch chứng khoán theo quy định của Luật Căn cước số 26/2023/QH15 và các văn bản liên quan.

5. Triển khai các giải pháp kỹ thuật để đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, dữ liệu khách hàng, tuân thủ đúng quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và các quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin.

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đề nghị đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBCKNN (để b/c);
- C06 (để phối hợp);
- VSDC, Vụ QLKD, Vụ QLQ (để phối hợp);
- Lưu: VT, CNTT (185b)



Hoàng Văn Thu



Phụ lục 01. BÁO CÁO VỀ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

(Kèm theo Công văn số ...4501.../UBCK-CNTT ngày 19.../7/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

Công ty.....

Số:.....

V/v...

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Triển khai việc rà soát, đối chiếu dữ liệu nhà đầu tư chứng khoán nhằm phục vụ yêu cầu chuyển đổi số quốc gia theo Quyết định số 06/QĐ-TTG ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” và theo yêu cầu tại Công văn số/UBCK-CNTT ngày/7/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), Công văn số 6849/VSDC-CNTT.NV ngày 30/5/2024 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC), Công ty đã thực hiện rà soát, đối chiếu dữ liệu nhà đầu tư chứng khoán. Công ty.....báo cáo UBCKNN, VSDC tình hình thực hiện tính đến ngày/...../..... như sau:

1. Về cơ sở hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ:

- Giải pháp xác thực khi nhà đầu tư cập nhật thông tin và khi nhà đầu tư mở tài khoản giao dịch chứng khoán trực tuyến (Tên, nhà cung cấp, trình tự các bước xác thực thông tin nhà đầu tư,...).

- Các giải pháp công nghệ, kỹ thuật liên quan khác.

2. Các công việc đã triển khai:

- Liên hệ yêu cầu nhà đầu tư xác thực và cập nhật thông tin (hình thức liên hệ,...):

- Triển khai chuẩn hóa, xác thực dữ liệu nhà đầu tư có thông tin không trùng khớp với thông tin trên căn cước công dân:

+ Giải pháp, công nghệ để thu thập, kiểm tra, đối chiếu thông tin nhận biết nhà đầu tư tương ứng với thông tin trên căn cước công dân của nhà đầu tư: ...

+ Triển khai các giải pháp xác minh thông tin nhận biết khách hàng thông qua kết nối với CSDLQGDC, hệ thống định danh điện tử hoặc căn cước công dân gắn chip/căn cước khi thực hiện mở tài khoản giao dịch chứng khoán theo quy định của Luật căn cước số 26/2023/QH15 và các văn bản liên quan: ...

+ Số lượng nhà đầu tư đã liên hệ được, số lượng nhà đầu tư đã thực hiện cập nhật, xác thực thông tin theo hướng dẫn (xác thực thông tin qua điện thoại, qua ứng dụng công nghệ, đến trực tiếp,...).....

+ Đối với nhà đầu tư chưa (không) thể tiếp cận được, tính từ thời điểm báo cáo, phân nhóm theo các tiêu chí tại Công văn số/UBCK-CNTT ngày/7/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước:

(i) Số lượng nhà đầu tư không có phát sinh giao dịch kể từ sau ngày 30/6/2022 và tài khoản của nhà đầu tư không có số dư tiền và số dư chứng khoán:.....

(ii) Số lượng nhà đầu tư không có phát sinh giao dịch kể từ sau ngày 30/6/2022 và tài khoản của nhà đầu tư có số dư tiền hoặc số dư chứng khoán:

(iii) Số lượng nhà đầu tư không có thông tin để liên lạc:

(iv) Số lượng nhà đầu tư đã xác định chết hoặc mất tích:.....

(v) Các trường hợp khác (tên tiêu chí cụ thể):.....

(vi) Thời gian dự kiến hoàn thành:

- Giải pháp giới hạn về cung cấp dịch vụ trên nguyên tắc đảm bảo các quy định hiện hành để thúc đẩy công tác chuẩn hóa dữ liệu nhà đầu tư theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Tài chính của Công ty:

- Về việc thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn khách hàng triển khai Đề án 06/CP:.....

- Về việc triển khai các giải pháp kỹ thuật để đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, dữ liệu khách hàng:.....

- Các nội dung khác có liên quan (nếu có):

3. Về kết quả triển khai, chuẩn hóa thông tin tài khoản giao dịch của nhà đầu tư tính đến ngày tháng năm

Chỉ tiêu	Số đầu kỳ					Số cuối kỳ					Tổng số tài khoản đã khớp thông tin trong kỳ
	Tổng số tài khoản có thông tin đã khớp	Tổng số tài khoản có thông tin chưa khớp				Tổng số tài khoản có thông tin đã khớp	Tổng số tài khoản có thông tin chưa khớp				
		Do CMND cũ	Thông tin trên CCCD không khớp	Mở bằng Giấy tờ khác	Không khớp họ tên		Do CMND cũ	Thông tin trên CCCD không khớp	Mở bằng Giấy tờ khác	Không khớp họ tên	
I/ Tổng số tài khoản phát sinh giao dịch kể từ sau ngày 30/6/2022 (*) (1)											
1.1 Tài khoản có số dư giao dịch (2)											
1.2 Tài khoản không có số dư giao dịch (3)											
II/ Tổng số tài khoản không phát sinh giao dịch kể từ sau ngày 30/6/2022 (4)											
2.1 Tài khoản có số dư giao dịch (5)											
2.2 Tài khoản không có số dư giao dịch (6)											
Tổng cộng (7)											

Ghi chú: (*) phát sinh giao dịch mua, bán chứng khoán; (1)=(2)+(3); (4)=(5)+(6); (7)=(1)+(4)

4. Đánh giá khó khăn, vướng mắc:

5. Giải pháp, Kế hoạch triển khai tiếp theo:.....

6. Thông tin người lập báo cáo (họ tên, chức danh, email, số điện thoại liên hệ):

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

2	Trần Văn B	05/5/2024			x	07589/MGCK	16/9/2022	001379000768	00123/PTTC	06/4/2022	001379000768				001379000768	0912345679
															
	...															

Công ty cam kết các thông tin, số liệu tại Bảng trên là chính xác, đầy đủ, trung thực và chịu trách nhiệm về những thông tin và số liệu này.

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người đại diện theo pháp luật
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (i) Công ty phải điền thông tin tất cả những người lao động có CCHN đã/đang làm việc tại Công ty trong khoảng thời gian từ 01/01/2021 đến 30/06/2024.
- (ii) Cột (3), (4), (5), (8), (11), (14) định dạng dd/mm/yy.
- (iii) Đối với từng người, điền một trong hai cột: Cột 5 hoặc cột (6). Trường hợp đã nghỉ việc, điền ngày thôi việc (theo quyết định) vào cột (5). Trường hợp đang làm việc, điền dấu x vào Cột (6).
- (iv) Cột (9), (12), (15), (16): định dạng text (để hiển thị đầy đủ, chính xác số CMND/CCCD).
- (v) Cột (16), (17): Chi bắt buộc điền đối với trường hợp đang làm việc tại Công ty.
- (vi) Điền đầy đủ tất cả các chứng chỉ hành nghề (còn giá trị sử dụng) của từng người hành nghề.